

Số: 357/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 209/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1983;

Bị đơn: ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1983

Cùng cư trú: 549/13/6 Tân Kỳ Tân Q, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Tp.HCM.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** bà Nguyễn Thị Kim A và ông Nguyễn Trung H

**2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ vợ chồng:* Bà Nguyễn Thị Kim A và ông Nguyễn Trung H thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị Kim A và ông Nguyễn Trung H (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2010 quyền số 01/2010 ngày 03/6/2010 do UBND phường Lộc Châu, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Bà Nguyễn Thị Kim A và ông Nguyễn Trung H có 02 con chung là Nguyễn Gia P sinh ngày 23/6/2010 và Nguyễn Gia P sinh ngày 26/8/2015. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Kim A và ông Nguyễn Trung H thỏa thuận giao hai con chung cho bà Nguyễn Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng/trẻ, hai trẻ là 3.000.000 đồng mỗi tháng.

+ Ông Nguyễn Trung H có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả; lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà Kim A và ông Trung H xác nhận tự thỏa thuận giải quyết với nhau.

- Về nợ chung: Bà Kim A và ông Trung H xác nhận không có.

- Về án phí: Về Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Kim A chịu án phí số tiền 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Kim A đã nộp theo biên lai thu số 0020708 ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Trả lại cho bà Kim A số tiền 150.000 đồng. Về án phí dân sự cấp dưỡng nuôi con, ông H phải chịu án phí số tiền 150.000 đồng.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Lộc Châu, Tp. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Mỹ**